

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số **14/TLST- HNGĐ** ngày **04 tháng 11 năm 2024**, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lương Thị L, sinh năm 1990; địa chỉ: Bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

- *Bị đơn*: Anh Quàng Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: Bản M, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị L và anh Quàng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Lương Thị L và anh Quàng Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Lương Thị L và anh Quàng Văn T thỏa thuận được: Anh Quàng Văn T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung là **cháu Quàng Tiến L1, sinh ngày 27/01/2008** và **cháu Quàng Thị Khánh H, sinh ngày 11/8/2012** cho đến khi các con chung thành niên đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Chị Lương Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Lương Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Lương Thị L và anh Quàng Văn T mỗi người phải chịu 75.000 (*Bảy mươi lăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị Lương Thị L tự nguyện nộp thay toàn bộ số tiền trên mà anh Quàng Văn T phải nộp. Tổng cộng Chị Lương Thị L phải nộp 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lương Thị L đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: 0000339 ngày 04 tháng 11 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường, nay 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng chuyển thành án phí dân sự sơ thẩm, Chị Lương Thị L được trả lại số tiền 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- Chi cục THADS huyện Tam Đường;
- UBND thị trấn Tam Đường;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Trung Tá

